

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS - ST

Ngày 25 – 02 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: ông Hoàng Văn La, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở **Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo**, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn CN, xã TH, huyện BX, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Diệu H (đã ly hôn), con: có 01 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2019/HSST ngày 24/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt H 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS. Ngày 03/02/2021, bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đã nộp án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021 đến nay, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bị hại: Anh Trần Văn B, sinh năm 1979; trú tại: Thôn ĐV, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP, có mặt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn TĐ, xã TH, huyện BX, tỉnh VP, vắng mặt.

- Anh Vũ Ngọc L, sinh năm 1973; trú tại: Tổ dân phố XQ, thị trấn GK, huyện BX, tỉnh VP, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn HV, xã ĐV, huyện YL, tỉnh VP, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/10/2021, Nguyễn Hồng H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 88G1- 31143, màu xanh - đen - bạc từ nhà ở thôn Chợ Nội đến nhà Ngô Văn T, ở thôn TĐ, xã TH, huyện BX, tỉnh VP chơi. Khi gặp nhau, T hỏi H có tiền không để đi mua ma túy về sử dụng, H nói không có tiền. Lúc này, T rủ H đi tìm xem nhà ai có tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô trên chở T đi lên thị trấn GK, huyện BX rồi theo đường tỉnh lộ 302 lên thôn ĐV, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP, vừa đi vừa quan sát xem nhà ai có tài sản sơ hở để vào trộm cắp. Khi đi qua cổng nhà anh Trần Văn B ở thôn ĐV, H và T quan sát thấy không có ai ở nhà, cửa nhà khóa, cửa cổng mở và phát hiện tại sân nhà anh B có để một số phen sắt là cửa chuồng lợn nên H và T nảy sinh ý định trộm cắp số phen sắt trên để bán lấy tiền tiêu sài. H điều khiển xe đi thẳng vào dừng ở giữa sân nhà anh B, T xuống xe đi quan sát xung quanh, còn H xuống xe quay đầu xe hướng ra cổng rồi ngồi trên xe chờ. T quan sát không thấy có ai liền đi đến góc sân dùng hai tay nhấc 01 phen sắt đặt lên yên xe dựa vào lưng H, sau đó tiếp tục quay lại nhấc 02 phen sắt còn lại lên yên xe của H. Sau đó, H điều khiển xe chở T ngồi sau ôm giữ 03 phen sắt đi ra đường rồi theo tỉnh lộ 302 đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Vũ Ngọc L, sinh năm 1973 ở tổ dân phố XQ, thị trấn GK, huyện BX để bán. Tại đây, T ôm 03 phen sắt vừa trộm cắp được vào gặp anh L, giới thiệu là tài sản của mình không dùng đến muốn bán, anh L đồng ý mua, hai bên thỏa thuận giá 10.000đ/kg. Sau khi cân 03 phen sắt trên được 39kg, anh L trả cho T 390.000đ. T cầm tiền rồi lên xe, H điều khiển xe chở T về nhà, trên đường về T chia cho H 190.000đ, giữ lại 200.000đ. Có được tiền sau khi bán tài sản trộm cắp, H và T đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua được 3 phen sắt trên, anh L bán cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 ở thôn HV, xã ĐV, huyện YL, tỉnh VP, anh T bán lại cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ được khoảng 440.000 đồng.

Ngày 29/10/2021, anh Trần Văn có đơn trình báo cơ quan Công an về việc

ngày 27/10/2021 gia đình anh phát hiện bị mất 03 phen sắt được hàn làm cửa chuồng lợn. Số sắt trên khoảng 39kg, trị giá tài sản khoảng 400.000 đồng.

Ngày 29/10/2021, Nguyễn Hồng H đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 88G1-31143; cùng ngày, chị Lưu Thị T, sinh năm 1977 ở thôn Đầu V, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP (vợ anh B) đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 đĩa DVD-R màu vàng bên trong chứa tệp video được trích xuất từ camera an ninh của gia đình ghi lại diễn biến sự việc gia đình chị bị trộm cắp tài sản vào ngày 27/10/2021 để phục vụ điều tra.

Ngày 14/11/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo có Quyết định trưng cầu giám định số 394 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với đĩa DVD-R màu vàng trên.

Tại kết luận số 3194/KLGD ngày 09/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chụp được 13 ảnh hành động của những người xuất hiện trong tệp video gửi giám định, thời gian từ 12 giờ 26 phút 31 giây đến 12 giờ 28 phút 31 giây ngày 27/10/2021 (theo thời gian hiển thị trên video). Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 bản ảnh giám định.* Nội dung kết luận giám định phù hợp với diễn biến sự việc như nêu trên.

Ngày 31/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo có yêu cầu định giá tài sản số 52 đề nghị Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Tam Đảo định giá đối với 03 phen được làm bằng sắt dạng hình vuông, có kích thước 01 mét, mỗi phen có trọng lượng 13kg, đều đã cũ (định giá theo hồ sơ).

Tại kết luận số 815/ KL-HĐĐG ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản TTHS kết luận: giá trị của các tài sản là 390.000đ.

Đối với 03 phen sắt do Nguyễn Hồng H và Ngô Văn T trộm cắp được, quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình anh Trần Văn B. Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với Ngô Văn T là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hưởng lợi số tiền 200.000 đồng do trộm cắp mà có, có dấu hiệu đồng phạm với Nguyễn Hồng H về tội danh trên. Tuy nhiên, trị giá tài sản trộm cắp 390.000 đồng (dưới mức quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự), bản thân T chưa bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng đã hết thời hạn và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên hành vi của T không đủ đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, không đủ căn cứ xử lý hình sự T với vai trò đồng phạm với Hải. Ngày 26/12/2021, Công an huyện Tam Đảo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Đối với anh Vũ Ngọc L, khi mua 03 phen sắt từ T và H; anh Nguyễn Văn T mua lại 3 phen sắt từ anh L, các anh không biết đó là tài sản do H và T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người này.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 88G1-31143 do Nguyễn Hồng H giao nộp cho cơ quan điều tra ngày 29/10/2021, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng thuộc sở hữu hợp pháp của H. Bị cáo mua mới chiếc xe nêu trên năm 2016 (trước thời điểm đăng ký kết hôn) bằng tiền riêng do lao động mà có, đăng ký chính chủ. Ngày 27/10/2021, H và T sử dụng chiếc xe nêu trên đi trộm cắp tài sản và chở tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ, xác định đây là phương tiện của bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước. Giấy đăng ký chiếc xe mô tô nêu trên, bị cáo khai nhận đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về bồi thường dân sự: Anh Trần Văn B không yêu cầu H và T phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào và không có yêu cầu, đề nghị gì khác đối với bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSTĐ ngày 13/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Hồng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hồng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Hồng H từ 09 tháng đến 12 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/10/2021); không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có công việc làm ổn định; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Hồng H hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo.

Về hình phạt bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Hồng H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 27/10/2021, tại nhà anh Trần Văn B ở thôn ĐV, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP, lợi dụng chủ nhà đi vắng Nguyễn Hồng H và Ngô Văn T đã len lút trộm cắp 03 phen sắt dạng hình vuông, có kích thước 01 mét của gia đình anh B đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị tài sản trộm cắp 390.000 đồng.

[4] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn đề nghị của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá của Hội đồng định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này ...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm...”

[5] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nên phạm tội cố ý trực tiếp.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 88G1-31143 của bị cáo Nguyễn Hồng H là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/10/2021).
3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh đen bạc, BKS 88G1-31143.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2022).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

5. Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Sở tư pháp; bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh